

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/DS-ST

Ngày 17- 8 -2022

V/v tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quác Văn Vệ

Ông Hà Bảo Hiền.

Thư ký phiên tòa bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2022/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Tô Thanh R, sinh năm 1977 (có mặt)

Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Tô Ngọc P, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 24/5/2022 nguyên đơn trình bày:
Vào ngày 30 tháng 8 năm 2020 (Âm lịch) ông có mở hụi nhằm góp vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương. Vợ chồng ông N và bà P có tham gia chơi các chân hụi như sau: Dây hụi số 01: Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khai 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P tham gia chơi 01 chân, hụi có tổng cộng 42 chân. Chân hụi hiện nay đã mãn. Ông N và bà P hốt hụi ở kỳ thứ 4, bỏ thăm hốt 225.000 đồng. Tôi đã chung tiền đầy đủ cho

ông N, bà P. Sau khi hốt hụi ông N, bà P đóng được thêm 31 kỳ, còn lại 7 kỳ chưa đóng. Tiền cò của dây hụi này là 800.000 đồng. Như vậy dây hụi này ông N, bà P còn nợ tôi 7 kỳ x 1000.000 đồng = 7.000.000 đồng. Dây hụi số 2: Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P tham gia chơi 01 chân, hụi có tổng cộng 42 chân. Chân hụi hiện nay đã mãn. Ông N và bà P hốt hụi ở kỳ thứ 2, bỏ thăm hốt 260.000 đồng. Tôi đã chung tiền đầy đủ cho ông N, bà Ph. Sau khi hốt hụi ông N, bà P đóng được thêm 32 kỳ, còn lại 8 kỳ chưa đóng. Tiền cò của dây hụi này là 800.000 đồng. Như vậy dây hụi này ông N, bà P còn nợ tôi 8 kỳ x 1000.000 đồng = 7.000.000 đồng. Dây hụi số 3: Hụi 2.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P tham gia chơi 02 chân, hụi có tổng cộng 30 chân. Chân hụi hiện nay đã mãn. Ông N và bà P hốt hụi ở kỳ thứ 2, bỏ thăm hốt 470.000 đồng. Tôi đã chung tiền đầy đủ cho ông N, bà P. Sau khi hốt hụi ông N, bà P đóng được thêm 24 kỳ, còn lại 4 kỳ chưa đóng. Tiền cò của dây hụi này là 1.500.000 đồng. Như vậy dây hụi này ông N, bà P còn nợ tôi (4 kỳ x 2000.000 đồng) x 2 = 16.000.000 đồng. Mặc dù đã liên hệ nhiều lần để yêu cầu ông N, bà P thanh toán tuy nhiên ông N, bà P không chịu thanh toán cho ông. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông N, bà P thanh toán tổng cộng tiền của 3 dây hụi là 31.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông N, bà P đã được Tòa án Thông báo thụ lý giải quyết vụ án và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay ông Rí vẫn bảo lưu ý kiến, yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Tô Thanh R khởi kiện ông Nguyễn Văn N và vợ bà Tô Ngọc P về tranh chấp hụi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông N, bà P cùng cư trú tại ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

[2] Ông Nguyễn Văn N và bà Tô Ngọc P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên ông N, bà P vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông N, bà P tại phiên tòa.

[3] Về nội dung: Vào ngày 30/8/2020 việc ông R có mở hụi và ông N, bà P tham gia chơi hụi là thực tế có xảy ra. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện việc hai bên có thực hiện các giao dịch liên quan đến việc chơi hụi cụ thể: Dây hụi số 01: Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P còn nợ lại ông R 7.000.000 đồng. Dây hụi số 2: Hụi 1.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P tham gia chơi 01 chân, hụi có tổng cộng 42 chân. ông N, bà P còn nợ ông R 7.000.000 đồng. Dây hụi số 3: Hụi 2.000.000 đồng mở ngày 30/8/2020 âm lịch, mỗi tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 âm lịch hàng tháng, ông N và bà P tham gia chơi 02 chân, ông N, bà P còn nợ ông R 16.000.000 đồng. Xét thấy việc chơi hụi là do các bên tự nguyện tham gia và khi đã hốt hụi thì phải có nghĩa vụ đóng hụi chết lại cho tới khi mãn hụi cho chủ hụi. Ông N, bà P tham gia chơi hụi khi đã hốt hụi thì phải có nghĩa vụ đóng hụi chết lại cho ông R. Ông N, bà P là vợ chồng, mặc khác ông N, bà P đã được thông báo về việc thụ lý vụ án và đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông, bà vẫn vắng mặt, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu thanh toán nợ hụi của ông R. Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên xét thấy có đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Thanh R. Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Tô Ngọc P có nghĩa vụ thanh toán cho ông Tô Thanh R số tiền nợ hụi tổng cộng 31.000.000 đồng. Kể từ khi ông R có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông N, bà P chậm trả khoản tiền trên cho ông R thì ông N, bà P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông N, bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch $31.000.000 \times 5\% = 1.550.000$ đồng. Ông R đã dự nộp số tiền 755.000 đồng theo biên lai thu số 0020063 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ông R được nhận lại.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng ông Nguyễn Văn N và bà Tô Ngọc P tại phiên tòa.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 471; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tô Thanh R. Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Tô Ngọc P có nghĩa vụ thanh toán cho ông Tô Thanh R tổng số tiền nợ hui là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng).

Kể từ khi ông R có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông N, bà P chậm trả khoản tiền trên cho ông R thì ông N, bà P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông N, bà P phải nộp 1.550.000 đồng. Ông R đã dự nộp số tiền 755.000 đồng theo biên lai thu số 0020063 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, ông R được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tử

